

Số: 06 /TB-UBND

Chiêm Hóa, ngày 05 tháng 01 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn; Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 5743/UBND-NC ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa về việc tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa thông báo tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023, như sau:

#### **1. Số chỉ tiêu tuyển dụng:** 11 chỉ tiêu:

- Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, giao thông): 04 chỉ tiêu.

- Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội): 04 chỉ tiêu.

- Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông): 01 chỉ tiêu.

- Công chức Tài chính - kế toán: 01 chỉ tiêu.

- Công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự: 01 chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

## **2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023.

### **3. Phương thức trong tuyển dụng**

#### **3.1. Xét tuyển**

##### *3.1.1. Đối tượng xét tuyển*

a) Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng;

c) Người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (*sau đây viết gọn là Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*), có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

d) Chức danh công chức Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã.

##### *3.1.2. Nội dung, hình thức xét tuyển thực hiện theo 2 vòng công chức cấp xã*

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

- Phòng vấn đề kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức;

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

- Thang điểm: 100 điểm.

##### *3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển*

Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

*3.1.4. Nội dung xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với người thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ:* Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

### **3.2. Thi tuyển**

3.2.1. Đối tượng: Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển công chức cấp xã theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng

không đạt (*trừ những chức danh đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh sau khi xét tuyển đã trúng tuyển*).

### 3.2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển công chức cấp xã

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; việc thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 02 vòng thi:

*\* Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung*

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.
- Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh dự tuyển; thời gian thi 30 phút. Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

+ Phần III: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh dự tuyển. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh công chức do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

*\* Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành*

- Hình thức thi: Phỏng vấn.
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (*trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị*).

- Thang điểm: 100 điểm.

### 3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển, xét tuyển

Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

3.3. Ưu tiên trong tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

3.4. Kinh phí tổ chức: Thực hiện theo quy định Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và các văn bản có liên quan.

## 4. Hồ sơ dự tuyển và thời gian nhận hồ sơ dự tuyển

4.1. Hồ sơ dự tuyển: Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng. Hồ sơ dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (*đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (*nếu có*) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển hoặc người nhận thay.

*Lưu ý:*

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên, hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển trở lên vào các vị trí tuyển dụng khác nhau là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

Người đăng ký dự tuyển phải điền đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

Thí sinh đăng ký dự tuyển liên hệ với Phòng Nội vụ huyện để được hướng dẫn về hồ sơ dự tuyển.

### 4.2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

a) Thời gian nhận hồ sơ: 30 ngày, từ ngày **08/01/2024** đến hết ngày **06/02/2024** (*trong giờ hành chính các ngày làm việc*).

b) Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện (*Địa chỉ: tổ dân phố Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang*).

Người tiếp nhận hồ sơ: Bà Ma Thị Vân Anh, Chuyên viên Phòng Nội vụ huyện (*Số điện thoại: 0886.55.3232*).

## 5. Tổ chức thực hiện

### 5.1. Phòng Nội vụ

Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện; tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023 theo đúng quy định.

### 5.2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc Thông báo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

### 5.3. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao

Thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện, các bản tin của Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện nội dung Thông báo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

### 5.4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh cấp xã và niêm yết công khai Thông báo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023 tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để các thí sinh biết, đăng ký dự tuyển đúng quy định.

## 6. Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang:

Thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang về Thông báo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa.

Trên đây là Thông báo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng cuối năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Văn phòng UBND tỉnh; (Đề nghị)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Trung tâm Văn hoá - TT và TT huyện; (Thực hiện);
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

(Báo cáo);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng

## BIỂU CHITIẾT KẾ HOẠCH TUYÊN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ CUỐI NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 06/TB-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa)



TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu	Chức vụ, ngành công chức	Yêu cầu về trình độ, ngành đào tạo	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>11</b>			
1	UBND xã Xuân Quang	1	Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Lao động, thương binh và xã hội)	Đại học trở lên, các ngành: Lao động - xã hội; Công tác xã hội; Xã hội học; Dịch vụ xã hội; Bảo hiểm; Quản trị nhân lực; Quản lý lao động tiền lương và Bảo hiểm xã hội.	
2	UBND xã Phú Bình	1			
3	UBND xã Hà Lang	1			
4	UBND xã Kiên Đài	1			
5	UBND xã Hòa Phú	1	Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông)	Đại học trở lên, các ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Văn hóa, văn nghệ quần chúng; Quan hệ công chúng; Biên tập và dàn dựng ca, múa, nhạc; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quản lý thể dục, thể thao; Du lịch, thể dục thể thao; Khoa học giáo dục; Đào tạo giáo viên (trừ giáo viên mầm non, công tác đội, giáo dục đặc biệt, tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài); quản lý giáo dục; giáo dục học; công nghệ truyền thông; công nghệ phát thanh - truyền hình; truyền hình đa phương tiện; báo chí và thông tin truyền thông; báo chí học, y tế công cộng.	
6	UBND xã Bình Nhân	1	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực Xây dựng, nông nghiệp)	Đại học trở lên, các ngành: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và thú y; công nghệ sinh học; sinh học ứng dụng; kiến trúc; kỹ thuật xây dựng; kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; công nghệ kỹ thuật xây dựng; xây dựng cầu đường; xây dựng công trình; xây dựng dân dụng và công nghiệp; công nghệ kỹ thuật công trình giao thông; công trình thủy lợi.	
7	UBND xã Trung Hòa	1			
8	UBND xã Trung Hà	1			
9	UBND xã Kim Bình	1			

<b>TT</b>	<b>Tên đơn vị</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Chức danh công chức</b>	<b>Yêu cầu về trình độ, ngành đào tạo</b>	<b>Ghi chú</b>
10	UBND xã Tân An	1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	Trung cấp trở lên, ngành Quân sự cơ sở	
		1	Tài chính - kế toán	Đại học, ngành Kế toán, Tài chính - ngân hàng	